

Số: 03/2024/NQ-HĐQT

Tp Hồ Chí Minh, ngày 23 tháng 02 năm 2024

**NGHỊ QUYẾT**  
**HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY CỔ PHẦN LILAMA 18.1**

***Căn cứ:***

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14, ngày 17 tháng 6 năm 2020;
- Điều lệ Công ty cổ phần Lilama 18.1 ngày 29 tháng 4 năm 2021;
- Biên bản họp Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Lilama 18.1 số 03/2024/BB-HĐQT ngày 23 tháng 02 năm 2024 về việc phê duyệt phương án xây dựng quỹ tiền lương năm 2024;

**QUYẾT NGHỊ**

**Điều 1.** Thông qua phương án xây dựng quỹ tiền lương năm 2024.

**Điều 2.** Nghị quyết có hiệu lực thi hành kể từ ngày 26 tháng 02 năm 2024.

Giám đốc, các phòng, ban chức năng và những thành viên Công ty cổ phần Lilama 18.1 có liên quan chịu trách nhiệm thi hành./.

**CHỦ TỊCH HĐQT**



**Nơi nhận:**

- Như Điều 2;
- HĐQT;
- BKS (để giám sát);
- Lưu

**NGUYỄN DUY LỢI**

CÔNG TY CỔ PHẦN LILAMA 18.1  
HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Số: 02/2024/QĐ-HĐQT

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

TP. Hồ Chí Minh, ngày 23 tháng 2 năm 2024

## QUYẾT ĐỊNH

V/v ban hành phương án xây dựng quỹ tiền lương năm 2024

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 6 năm 2020;
- Điều lệ Công ty cổ phần Lilama 18.1 ngày 29 tháng 4 năm 2021;
- Nghị quyết số 03/2024/NQ-HĐQT ngày 23 tháng 02 năm 2024 của Hội đồng quản trị công ty cổ phần Lilama 18.1;
- Quy định hệ thống thang bảng lương, phụ cấp lương và tiêu chuẩn, chức danh công việc của Công ty cổ phần Lilama 18.1 ngày 05 tháng 7 năm 2022;
- Quy định phương thức tính lương, chuyển đổi lương mới cho cán bộ công nhân viên gián tiếp và trực tiếp của Công ty cổ phần Lilama 18.1 ngày 05 tháng 2 năm 2021;

## QUYẾT ĐỊNH

**Điều 1:** Ban hành kèm theo quyết định này là “Phương án xây dựng quỹ tiền lương năm 2024”.

**Điều 2:** Quyết định này có hiệu lực từ ngày 26 tháng 02 năm 2024.

**Điều 3:** Giám đốc, Kế toán trưởng, các phòng, ban chức năng và những thành viên Công ty cổ phần Lilama 18.1 có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

**T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

**Chủ tịch**

**Nơi nhận:**

- Như điều 3;
- Chi ủy công ty (b/c);
- HĐQT, BKS;
- CĐ công ty;
- Lưu.



**CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
NGUYỄN DUY LỢI**

**PHƯƠNG ÁN XÂY DỰNG QUỸ TIỀN LƯƠNG NĂM 2024**

(Ban hành kèm theo quyết định số 02/2024/QĐ-HĐQT ngày 23 tháng 02 năm 2024 của Hội đồng quản trị năm 2024)

**I. MỘT SỐ CHỈ TIÊU LÀM CƠ SỞ ĐỂ XÂY DỰNG QUỸ LƯƠNG NĂM 2024**

| STT | CHỈ TIÊU                        | Đơn vị tính | Thực hiện<br>Năm 2023 | Kế hoạch<br>Năm 2024 |
|-----|---------------------------------|-------------|-----------------------|----------------------|
| 1   | Giá trị sản xuất kinh doanh     | Triệu đồng  | 309.300               | 148.000              |
| 2   | Tổng doanh thu và thu nhập khác | Triệu đồng  | 289.174               | 127.400              |
| 3   | Lợi nhuận trước thuế            | Triệu đồng  | 4.353                 | 3.100                |
| 4   | Nộp ngân sách                   | Triệu đồng  | 22.981                | 10.000               |
| 5   | Số lao động bình quân           | Người       | 338                   | 315                  |
| 6   | Thu nhập bình quân người/tháng  | Triệu đồng  | 13,1                  | 13,2                 |

**II. TIỀN LƯƠNG CỦA NGƯỜI QUẢN LÝ - CBCNV KHỎI CƠ QUAN/ VĂN PHÒNG CÔNG TY**

**1. Quỹ tiền lương kế hoạch của người quản lý công ty.**

Quỹ tiền lương Ban Giám đốc, Kế toán trưởng, Trưởng phòng:

| STT | NỘI DUNG                         | Năm 2023                  |                      | Kế hoạch năm 2024         |                      |
|-----|----------------------------------|---------------------------|----------------------|---------------------------|----------------------|
|     |                                  | Mức lương<br>(đồng/tháng) | Thành tiền<br>(đồng) | Mức lương<br>(đồng/tháng) | Thành tiền<br>(đồng) |
| 1   | Giám đốc: 12 tháng x<br>01 người | 26.000.000                | 312.000.000          | 35.000.000                | 420.000.000          |

|   |                                                   |            |                      |            |                      |
|---|---------------------------------------------------|------------|----------------------|------------|----------------------|
| 2 | Phó Giám đốc, Kế toán trưởng: 12 tháng x 02 người | 25.000.000 | 600.000.000          | 32.000.000 | 768.000.000          |
| 3 | Trưởng phòng: 12 tháng x 01 người                 | 23.000.000 | 276.000.000          | 27.000.000 | 324.000.000          |
| A | <b>CỘNG</b>                                       |            | <b>1.188.000.000</b> |            | <b>1.512.000.000</b> |

\*Mức lương tối thiểu vùng công ty áp dụng là: 4.680.000đ (Bốn triệu, sáu trăm tám mươi ngàn đồng).

## 2. Quỹ tiền lương kế hoạch của khối cơ quan công ty.

| STT | ĐƠN VỊ PHÒNG BAN                                    | Năm 2023  |                      | Kế hoạch năm 2024 |                      |
|-----|-----------------------------------------------------|-----------|----------------------|-------------------|----------------------|
|     |                                                     | Số CNV    | Tổng lương (đồng)    | Số CNV            | Tổng lương (đồng)    |
| 1   | Phòng Tổ chức Hành chính                            | 4         | 818.115.102          | 4                 | 899.926.612          |
| 2   | Phòng Kinh tế Kỹ thuật                              | 8         | 1.939.881.142        | 8                 | 2.133.869.256        |
| 3   | Phòng Tài chính Kế toán                             | 4         | 493.770.203          | 4                 | 543.147.223          |
| B   | <b>Tổng cộng tiền lương kế hoạch từ tháng 01-12</b> | <b>16</b> | <b>3.251.766.447</b> | <b>16</b>         | <b>3.576.943.091</b> |

\*\*\* Năm 2024, trường hợp công ty hoàn thành các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh (doanh thu và thu nhập khác, lợi nhuận tăng so với kế hoạch) Giám đốc căn cứ tình hình thực hiện quỹ tiền lương Khối cơ quan công ty sẽ trình Hội đồng quản trị xem xét, phê duyệt bổ sung tiền lương cho người lao động Khối cơ quan Công ty và một số trường hợp khác.

## III. TIỀN LƯƠNG CỦA NGƯỜI LAO ĐỘNG KHỐI TRỰC TIẾP TẠI DỰ ÁN.

- Căn cứ vào quy định hệ thống thang bảng lương, phụ cấp lương của Công ty Cổ phần Lilama 18.1; Phương thức tính lương, chuyển đổi lương đối với lao động gián tiếp và trực tiếp của Công ty cổ phần Lilama 18.1.

- Căn cứ vào kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024, Hợp đồng khoán gọn từng dự án đã ký, cách tính lương khối lao động trực tiếp: tính theo bảng tính nhân công chi tiết từng dự án của từng đơn vị.

### Kế hoạch Quỹ lương của Người lao động Khối trực tiếp tại Dự án

| Stt      | Đơn vị sản xuất     | Kế hoạch lương năm 2024 (đồng/tháng) | Kế hoạch nhân lực năm 2024 | Kế hoạch tổng lương năm 2024 (đồng) |
|----------|---------------------|--------------------------------------|----------------------------|-------------------------------------|
| 1        | Đội công trình số 1 | 13.200.000                           | 115                        | 18.216.000.000                      |
| 2        | Đội công trình số 2 | 13.200.000                           | 160                        | 25.344.000.000                      |
| 3        | Đội công trình số 3 | 13.200.000                           | 40                         | 6.336.000.000                       |
| <b>C</b> | <b>TỔNG</b>         |                                      | <b>315</b>                 | <b>49.896.000.000</b>               |

#### IV. TỔNG QUỸ LƯƠNG.

1. Tổng quỹ lương Năm 2023: Người quản lý và CBCNV Khối cơ quan/ Văn phòng công ty:

$$(D)^{2023} = [(A) + (B)]^{2023} = 1.188.000.000 + 3.251.766.447 = 4.439.766.447 \text{ đồng.}$$

2. Kế hoạch Tổng quỹ lương Năm 2024:

2.1. Người quản lý và CBCNV Khối cơ quan/ Văn phòng công ty Năm 2024

$$(D)^{2024} = [(A) + (B)]^{2024} = 1.512.000.000 + 3.576.943.092 = 5.088.943.091 \text{ đồng.}$$

2.2. Toàn thể CBCNV công ty:

$$(E)^{\Sigma 2024} = (D)^{2024} + (C) = 5.088.943.092 + 49.896.000.000 = 54.984.943.091 \text{ đồng.}$$

Tổng quỹ lương năm 2024 sẽ được quyết toán thay đổi khi doanh thu và tình hình sản xuất kinh doanh thay đổi.

**T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

**Chủ tịch**



**CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
NGUYỄN DUY LỢI**